

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HSST
Ngày 13/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Quân;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Lỗi và bà Võ Thị Thanh Huệ.

Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Lâm Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa: Ông Thái Lê Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông. Tòa án nhân dân huyện Đắc Song mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2024/HSST, ngày 31 tháng 7 năm 2024; quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1995 tại Nam Định; Trú tại: **Tổ F, tt Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông**; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm nông; con ông **Trần Văn N**, sinh năm 1964 và con bà **Trần Thị T**, sinh năm 1970; bị cáo có vợ là **Đinh Thị N1**, sinh năm 1998 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam – có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn T1**; địa chỉ: **Thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông** – vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H là người nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 18/4/2024, **H** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Famyra, màu xanh đen, biển kiểm soát: 48F9-1186 đi từ **huyện Đ** đến khu vực ngã ba thuộc **xã T, huyện C, tỉnh Đắc Nông** để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, **H** gặp người đàn ông tên **B** (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy thì người này đồng ý, **H** đưa cho người đàn ông này số

tiền 200.000 đồng, người này đưa cho H 01 gói giấy bạc chứa ma túy. Sau đó, H cất gói ma túy vào gói thuốc lá ngựa nâu rồi cho vào túi áo trước bên trái, điều khiển xe đi về. Khi đi đến xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, H dừng xe lấy một phần ma túy mới mua ra sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể. Sau khi sử dụng xong, H cất gói ma túy vào gói thuốc lá cho vào túi áo trước bên trái, điều khiển xe đi về huyện Đ. Đến 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe đi đến khu vực thuộc thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, thì bị lực lượng Công an xã N, huyện Đ bắt quả tang thu giữ: 01 gói giấy bạc chứa chất rắn màu trắng; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; xe mô tô nhãn hiệu Famyra, màu xanh đen, biển kiểm soát: 48F9- 1186.

Tại bản kết luận giám định số 189/KL-KTHS ngày 22/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc được niêm phong trong bì thư màu trắng có viền xanh đỏ gửi giám định là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,1668 gam. H1 lại sau giám định là 0,1543 gam.

Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 0,1543 gam Heroine hoàn lại sau giám định và 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Famyra, màu xanh đen, biển kiểm soát: 48F9-1186, quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Văn T1 là chủ sở hữu hợp pháp, H mượn xe đi mua ma túy thì anh T1 không biết, nên chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ trả lại cho anh Nguyễn Văn T1.

Tại Bản Cáo trạng số 56/CT-VKS-ĐS ngày 30 tháng 7 năm 2024 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo Trần Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông truy tố là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 10 giờ ngày 18/4/2024, Trần Văn H đi đến xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông mua của đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy, loại Heroine với số tiền 200.000 đồng để sử dụng. Sau đó, H đi về đến thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì bị lực lượng Công an xã N, huyện Đ bắt quả tang thu giữ 0,1668 gam Heroine.

Hành vi của bị cáo Trần Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Trần Văn H** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trần Văn H** từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/4/2024

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1, Điều 46; điểm b, khoản 1, Điều 47 BLHS; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,1543 gam Heroine hoàn lại sau giám định và 01 bom kim tiêm đã qua sử dụng.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện Đ** trả lại xe mô tô nhãn hiệu Famyra, màu xanh đen, biển kiểm soát: 48F9- 1186 cho anh **Nguyễn Văn T1** là chủ sử hữu hợp pháp.

Phản tranh luận bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kết thúc phản tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 18/4/2024, **Trần Văn H** đi đến **xã T, huyện C, tỉnh Đắc Nông** mua của đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy, loại Heroine với số tiền 200.000 đồng để sử dụng. Sau đó, **H** đi về đến **thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông** thì bị lực lượng **Công an xã N, huyện Đ** bắt quả tang thu giữ: 01 gói giấy bạc chứa chất rắn màu trắng, 01 bom kim tiêm đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 189/KL-KTHS ngày 22/4/2024 của **Phòng K Công an tỉnh Đ**, kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc được niêm phong trong bì thư màu trắng có viền xanh đỏ gửi giám định là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là **D**, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,1668 gam. **H1** lại sau giám định là 0,1543 gam.

Hành vi của bị cáo **Trần Văn H** đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

a).....

c) Heroine, **C**, Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Xét hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách về quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, HĐXX xét thấy để đảm bảo việc giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong khoảng thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên HĐXX cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch đã bán ma túy cho **Trần Văn H**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện Đ** đã điều tra nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Trần Văn H** (căn cứ vào kết quả xét nghiệm dương tính với **M**), **Công an huyện Đ** đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 1.500.000 đồng.

[6] *Về vật chứng vụ án:* Đối với 0,1543 gam Heroine hoàn lại sau giám định và 01 bom kim tiêm đã qua sử dụng là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Famyła, màu xanh đen, biển kiểm soát: 48F9-1186, quá trình điều tra xác định anh **Nguyễn Văn T1** (sinh năm 1993, trú tại

thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông) là chủ sở hữu hợp pháp, H mượn xe đi mua ma túy thì anh T1 không biết, nên chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ trả lại cho anh Nguyễn Văn T1 là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người đi làm thuê, không có nguồn thu nhập ổn định nên HĐXX không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/4/2024

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 0,1543 gam Heroine hoàn lại sau giám định và 01 bom kim tiêm đã qua sử dụng là công cụ sử dụng vào việc phạm tội

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV C.a tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- THADS huyện Đắk Song;
- CA huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

PHẠM VĂN QUÂN

